

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 2 bài 137 - Câu 1

Một ô tô đi từ thị xã A đến thị xã B với vận tốc 48 km/giờ, cùng lúc đó một ô tô khác đi từ thị xã B đến thị xã A với vận tốc 54 km/giờ. Sau 2 giờ hai ô tô gặp nhau. Tính quãng đường từ thị xã A đến thị xã B.

Hướng dẫn giải

- Tính tổng vận tốc của hai ô tô.

- Quãng đường từ thị xã A đến thị xã B = tổng vận tốc của hai ô tô × thời gian đi để gặp nhau.

Bài giải

Quãng đường ô tô đi từ A đến B sau 2 giờ là:

$$48 \times 2 = 96 \text{ (km)}$$

Quãng đường ô tô đi từ B đến A sau 2 giờ là:

$$54 \times 2 = 108 \text{ (km)}$$

Quãng đường từ thị xã A đến thị xã B là:

$$96 + 108 = 204 \text{ (km)}$$

Đáp số: 204km

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 2 bài 137 - Câu 2

Tại hai đầu của quãng đường dài 17km một người đi bộ và một người chạy xuất phát cùng một lúc và ngược chiều nhau. Vận tốc của người đi bộ là 4,1 km/giờ, vận tốc của người chạy là 9,5 km/giờ. Hỏi kể từ lúc xuất phát, sau bao lâu thì hai người đó gặp nhau ?

Hướng dẫn giải

- Tìm tổng vận tốc của hai người.
- Tìm thời gian đi để hai người gặp nhau = độ dài quãng đường : tổng vận tốc của hai người.

Bài giải

Tổng vận tốc của hai người là:

$$4,1 + 9,5 = 13,6 \text{ (km/giờ)}$$

Thời gian hai người đó gặp nhau là:

$$17 : 13,6 = 1,25 \text{ giờ} = 1 \text{ giờ } 15 \text{ phút}$$

Đáp số: 1 giờ 15 phút

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 2 bài 137 - Câu 3

Một xe máy đi từ A với vận tốc 30 km/giờ và sau $1\frac{1}{2}$ giờ thì đến B. Hỏi một người đi xe đạp với vận tốc bằng $\frac{2}{5}$ vận tốc của xe máy thì phải mất mấy giờ mới đi hết quãng đường AB?

Hướng dẫn giải:

- Đổi $1\frac{1}{2} = 1,5$ giờ.
- Tìm độ dài quãng đường AB = vận tốc xe máy \times thời gian xe máy đi từ A đến B.
- Tìm vận tốc của người đi xe đạp = vận tốc xe máy $\times \frac{2}{5}$.
- Tìm thời gian người đi xe đạp đi hết quãng đường AB = độ dài quãng đường AB : vận tốc của người đi xe đạp.

Bài giải

$$1\frac{1}{2} \text{ giờ} = 1,5 \text{ giờ}$$

Quãng đường AB là:

$$30 \times 1,5 = 45 \text{ (km)}$$

Vận tốc người đi xe đạp là:

$$30 \times \frac{2}{5} = 12 \text{ (km/giờ)}$$

Thời gian người đi xe đạp đi hết quãng đường AB:

$$45 : 12 = 3,75 \text{ (giờ)}$$

$$3,75 \text{ giờ} = 3 \text{ giờ } 45 \text{ phút}$$

Đáp số: 3 giờ 45 phút

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 2 bài 137 - Câu 4

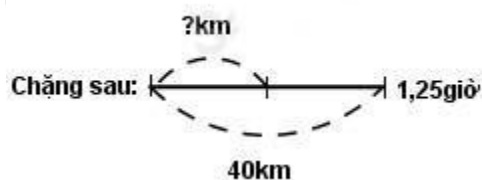
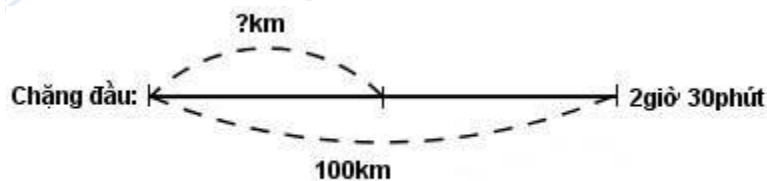
Một vận động viên đua xe đạp đi chặng đầu 100 km hết 2 giờ 30 phút, đi chặng đường sau 40 km hết 1,25 giờ. Hỏi vận tốc ở chặng đua nào của vận động viên đó lớn hơn?

Hướng dẫn giải

- Đổi : 2 giờ 30 phút = 2,5 giờ.
- Tính vận tốc của vận động viên đó ở chặng đầu ta lấy quãng đường chặng đầu chia cho thời gian đi chặng đầu.
- Tính vận tốc của vận động viên đó ở chặng sau ta lấy quãng đường chặng sau chia cho thời gian đi chặng sau.

- So sánh hai vận tốc để tìm vận tốc ở chặng đua nào lớn hơn.

Tóm tắt



Bài giải

2 giờ 30 phút = 2,5 giờ

Vận tốc vận động viên ở chặng đầu là:

$100 : 2,5 = 40 \text{ (km/giờ)}$

Vận tốc vận động viên ở chặng sau là:

$40 : 1,25 = 32 \text{ (km/giờ)}$

Vận tốc chặng đầu lớn hơn vận tốc chặng sau:

$40 - 32 = 8 \text{ (km/giờ)}$

Đáp số: 8 km/giờ